

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo
của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở
Khóa 1, 2 (từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026)**

Căn cứ Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch Tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1 (từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026);

Căn cứ Công văn số 4561/SDDĐT-TCCB ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng Kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP;

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 (từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở tại quận Gò Vấp đạt trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành; thực hiện mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo quận Gò Vấp, phấn đấu đến năm 2030, đội ngũ giáo viên bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được nâng trình độ chuẩn một cách đồng bộ theo các mục tiêu và định hướng của ngành giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở tại quận Gò Vấp Khóa 1, 2 theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 71).

Thực hiện chế độ chính sách về đào tạo bồi dưỡng đối với giáo viên theo quy định hiện hành, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được nâng trình độ chuẩn một cách đồng bộ theo định hướng của ngành giáo dục và đào tạo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO CỦA GIÁO VIÊN

1. Đối tượng:

Kế hoạch tổ chức đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 áp dụng đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục (sau đây gọi chung là giáo viên) trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục bao gồm: cơ sở giáo dục mầm non; trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp tiểu học hoặc cấp trung học cơ sở, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học hoặc cấp trung học cơ sở (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông).

Đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo Điều 2 Nghị định số 71, bao gồm:

1. Giáo viên mầm non chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

2. Giáo viên dạy cấp học tiểu học chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 8 (tám) năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ trung cấp, còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đối với giáo viên có trình độ cao đẳng đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

3. Giáo viên trung học cơ sở chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

2. Nguyên tắc thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên:

- Việc xác định đối tượng và tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên phải bảo đảm phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện của các cơ sở giáo dục; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy.

- Việc xác định đối tượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải bảo đảm đúng độ tuổi, trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên bố trí những giáo viên còn đủ tối thiểu năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Điều 2

Nghị định số 71 tham gia đào tạo trước. Trường hợp giáo viên không còn đủ năm công tác, không thuộc đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Việc thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên Khóa 1, 2 phải bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và hiệu quả.

III. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO CỦA GIÁO VIÊN

1. Thời gian thực hiện:

Từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026 (Khóa 1, 2); cụ thể:

- Thời gian đào tạo từ trình độ trung cấp lên đại học: 03 năm.

- Thời gian đào tạo từ trình độ cao đẳng lên đại học: 02 năm.

- Số lượng giáo viên giao nhiệm vụ đào tạo nâng trình độ chuẩn Khóa 1, 2 là 98 người, trong đó:

+ Giáo viên mầm non: 70 người;

+ Giáo viên tiểu học: 15 người;

+ Giáo viên trung học cơ sở: 13 người.

2. Phương thức thực hiện:

Việc đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 được thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ giữa Ủy ban nhân dân Thành phố với cơ sở đào tạo giáo viên (Trường Đại học Sài Gòn) theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 71.

3. Kinh phí:

- Kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 71.

- Ngân sách địa phương hỗ trợ học phí nâng trình độ chuẩn được đào tạo cho giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục và được bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp hiện hành.

- Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục bảo đảm kinh phí để chi trả các chế độ cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 71 cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn.

- Dự kiến kinh phí đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở nâng trình độ chuẩn Khóa 1, 2, cụ thể:

- Tổng kinh phí đào tạo Khóa 1: 5.855.688.329 đồng. Trong đó:

- + Tổng kinh phí đào tạo từ trình độ trung cấp lên đại học: 4.920.580.891 đồng.
- + Tổng kinh phí đào tạo từ trình độ cao đẳng lên đại học: 935.107.438 đồng.

IV. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Tham mưu, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hàng năm của quận.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia học nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hàng năm gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp; xác định thời gian giáo viên tham gia đào tạo; hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy và bố trí chương trình, thời khóa biểu phù hợp để giáo viên vừa làm, vừa học.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông chọn cử đối tượng tham gia các lớp học nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên; hướng dẫn các cơ sở giáo dục bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy để không làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc tại đơn vị.

- Thực hiện Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 phối hợp với Trường Đại học Sài Gòn tổ chức triển khai tại quận.

- Lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt để làm cơ sở bố trí dự toán cho Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hàng năm theo phân cấp.

- Quản lý và theo dõi việc đánh giá kết quả đào tạo của cán bộ quản lý và giáo viên tại địa phương; tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận đối với công tác sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và rút kinh nghiệm về công tác đào tạo nâng trình độ chuẩn giáo viên hàng năm theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; báo cáo kết quả thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Các phòng, ban có liên quan:

- Phòng Nội vụ: phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 theo nhiệm vụ được phân công.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch: Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận bố trí dự toán kinh phí ngân sách nhà nước giao nhiệm vụ đào tạo nâng cao trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hàng năm theo quy định.

4. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở:

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo hàng năm của trường.

- Lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn; đề xuất số lượng từng năm tham gia tuyển sinh đào tạo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học.

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

5. Giáo viên được cử tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn:

- Giáo viên được cử đào tạo nâng trình độ chuẩn có quyền lợi và trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 71.

- Việc đền bù chi phí đào tạo đối với giáo viên được cử đào tạo nâng trình độ chuẩn thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 71.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 1, 2 (từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2025 - 2026). Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo với Ủy ban nhân dân quận (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Quận ủy;
- Chủ tịch UBND quận;
- Các đơn vị được phân công;
- Lưu: VT./.



Đào Thị My Thu